

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **36/2024/HS-ST**
Ngày: **30-8-2024**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Đạo**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Thu Trang**

2. Ông **Nguyễn Hoàng Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/HSST-QĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài T (T Sáu Chát), sinh ngày 08/5/1986. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp Kinh 10A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1955; Tiền sự: Không. Tiền án:

Ngày 12/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản, theo bản án số 244/HSST (Đến nay chưa bồi thường về trách nhiệm dân sự cho bị hại);

Ngày 09/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 13/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 19/12/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2024 đến ngày 06/3/2024 chuyển tạm giam đến nay (bị cáo có mặt).

*** Người bị hại:**

Phạm Thanh V - sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: 321 đường N , khu phố Kinh 10B, thị trấn T, huyện T , tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Văn C - sinh năm 1955 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Kinh 10A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 10A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: số 17, kinh 19/5, phường S, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

2. **Nguyễn Thị Kim H** - sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Kinh 10B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. **Nguyễn Thanh Đ** - sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Kinh 10B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

4. **Nguyễn Văn B** - sinh năm 1958 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Kinh 10B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 23/12/2023, Nguyễn Hoài T (tên thường gọi là T sáu Chát) đến nhà anh Phạm Thanh V, ngụ khu phố Kinh 10B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để tìm Phạm Chí T (là em ruột của V) chơi và ngủ lại nhà V đến sáng ngày 24/12/2023, Phạm Chí T thức dậy thấy Nguyễn Hoài T vẫn còn ngủ nên Phạm Chí T lấy đôi dép của Nguyễn Hoài T mang đi chơi, đến khi Nguyễn Hoài T thức dậy thì không thấy dép của mình đâu nên Nguyễn Hoài T đã bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi đóng cửa tiệm sửa xe Phạm Thanh V tắm rồi lên giường ngủ giăng mùng và ngồi trong mùng xem điện thoại. Lúc này, Nguyễn Hoài T (Tuấn) chạy xe đến mở cửa rào cặp tiệm sửa xe đi vào đứng kế bên giường của anh V (cách chỗ anh V ngồi khoảng 1,6m) Nguyễn Hoài T hỏi anh V: “T đâu rồi V” anh V trả lời: “T mới đi hướng trên rồi”, Nguyễn Hoài T hỏi tiếp: “Đôi dép tôi đâu rồi”, anh V trả lời: “Thằng T nó mang đó, đi kiếm nó mà lấy lại”. Thanh không nói gì mà lấy cây dao (loại dao yếm lưỡi bầu) được giấu sẵn trong người ra và nói: “Chém chết mẹ mày nè”, vừa nói dứt lời, Nguyễn Hoài T cầm dao xông đến chỗ anh V đang ngồi phía trong mùng chém nhiều cái vào người anh V, anh V đưa tay trái lên đỡ, Nguyễn Hoài T chém trúng tay trái của anh V, anh V lấy gối đưa lên đỡ, Nguyễn Hoài T tiếp tục chém nhiều cái vào gối và hai tay của anh V làm anh V bị thương, sau đó Nguyễn Hoài T đi ra ngoài lên xe chạy đi về hướng kênh Đồn Dong thì Phạm Thanh V từ trong nhà chạy ra truy hô là bị T chém gây thương tích và nhờ mọi người đưa đi cấp cứu, thời điểm Nguyễn Hoài T đậu xe và mở cửa cổng rào đi vào nhà anh V sau đó Nguyễn Hoài T đi ra và khi V từ trong nhà chạy ra truy hô bị T chém (Tuấn sáu Chát chém) thì bà Nguyễn Thị Kim H đang ngồi rửa chén cách đó 17m tận mắt

nhìn thấy Nguyễn Hoài T đi vào nhà V và lúc Thanh lên xe chạy đi.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị hại nhận dạng trực tiếp và bị hại đã xác định Nguyễn Hoài T là người dùng dao gây thương tích cho bị hại Phạm Thanh V vào ngày 24/12/2023. Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ các vật chứng có liên quan của vụ án, tại nhà của ông Nguyễn Văn C gồm: 01 (Một) cây dao yếm dài 40,7cm, cán bằng gỗ màu đen nâu dài 12,2cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 28,5cm, lưỡi bầu sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 35,5cm, cán bằng kim loại màu đen dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu đen, dài 25cm, lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 36,5 cm, cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu, dài 24cm, lưỡi sắc nhọn bị mẻ một vết dài 2,2cm, đầu nhọn.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành xác định hiện trường, thu thập các tài liệu, chứng cứ có căn cứ xác định Nguyễn Hoài T dùng dao chém gây thương tích cho Phạm Thanh V.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang giám định tỷ lệ thương tật của anh Phạm Thanh V.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 67/KLTTCT-PY ngày 26/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm cẳng tay phải và cẳng tay trái (Vết 1, 2).
- Vết thương cẳng - cổ - bàn tay trái, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp nông - sâu ngón III, IV, V, gân gan tay dài, gân duỗi chung các ngón, gãy xương nguyệt, xương đậu và gãy (nứt) dọc đầu dưới xương trụ, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tổn thương nhánh thần kinh trụ bên trái và cứng khớp liên đốt các ngón III, IV, V tay trái.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Phạm Thanh V** tại thời điểm giám định là: **38% (Ba mươi tám phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định ở:

- Cẳng tay phải là: **01% (Một phần trăm)**.
- Cẳng tay trái:
 - + Vết 1 là: **02% (Hai phần trăm)**.
 - + Vết 2 là: **02% (Hai phần trăm)**.
- Vùng cẳng - cổ - bàn tay trái là: **34,63% (Ba mươi bốn phẩy sáu mươi ba phần trăm)**

3. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

* Cáo trạng số 30/CT-VKSTH ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Đồ vật thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:

Đề nghị trả lại cho ông Nguyễn Văn Chát: 01 (Một) cây dao yếm dài 40,7cm, cán bằng gỗ màu đen nâu dài 12,2cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 28,5cm, lưỡi bầu sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 35,5cm, cán bằng kim loại màu đen dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu đen, dài 25cm, lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 36,5 cm, cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu, dài 24cm, lưỡi sắc nhọn bị mẻ một vết dài 2,2cm, đầu nhọn; Do chưa có căn cứ xác định liên quan đến vụ án, các đồ vật trên được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Quyết định chuyển giao vật chứng (đồ vật, tài liệu) số 25/QĐ-VKSTH ngày 05/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T .

- Trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phạm Thanh V yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoài T phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền ăn uống, tiền tàu xe, tiền ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần, với tổng số tiền là 43.767.506 đồng (*Bốn mươi ba triệu, bảy trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm lẻ sáu đồng*). Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên và đã bồi thường được 7.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 36.767.506 đồng.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T không thừa nhận hành vi phạm tội, trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự viết tờ tự khai khai nhận hành vi dùng dao chém gây thương tích cho bị hại Phạm Thanh V, và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 24/12/2023, trong lúc Phạm Thanh V đang ngồi trên giường ngủ có giăng mùng tại nhà ở khu phố Kinh 10B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, xem điện thoại thì bị cáo Nguyễn Hoài T đến nhà tìm Phạm Chí T (là em ruột của V) để lấy lại đôi dép do Phạm Chí T mang của Nguyễn Hoài T trước đó nhưng không gặp. Do tức giận nên Nguyễn Hoài T đã vô cớ dùng dao dài khoảng 30 cm, cán bằng gỗ màu đen nâu dài khoảng 10cm, mũi bằng, lưỡi bằng kim loại đẹp sắc, là hung khí nguy hiểm chém trúng vào tay của anh V làm đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp nông - sâu ngón III, IV, V, gân gan tay, gân duỗi chung các ngón, gãy xương nguyệt, xương đậu và gãy (nứt) dọc đầu dưới xương trụ tay trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Phạm Thanh V là **38%** (*Ba mươi tám phần trăm*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay của bị hại V là lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho bị hại vì bị cáo cho rằng em trai của bị hại là Thành lấy đôi dép của mình nhưng không trả mặc dù trước đó giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì. Hậu quả từ hành vi của bị cáo làm tổn hại đến sức khỏe của Phạm Thanh V là 38%. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có 2 tiền án: Ngày 12/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản, theo bản án số 244/2003/HS-ST, bị cáo chưa bồi thường về trách nhiệm dân sự cho bị hại, nên chưa được xóa án tích.

Ngày 09/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 13/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 19/12/2021.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã có 02 tiền án, năm 2003, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo bản án số 244/2003/HS-PT ngày 12/12/2003, đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường về trách nhiệm dân sự cho bị hại, nên chưa được xoá án tích. Năm 2021, Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 13/2021/HS-ST ngày 09/7/2024, đã xác định tái phạm, nhưng đã xoá án tích, vì vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường một phần cho bị hại với số tiền 7.000.000đồng, hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thanh V yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoài T phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền ăn uống, tiền tàu xe, tiền ngày công lao động và tiền tổn thất tinh thần, với tổng số tiền là 43.767.506 đồng (Bốn mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm lẻ sáu đồng); bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại Phạm Thanh V , trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 7.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 36.767.506 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Nguyễn Văn Chát: 01 (Một) cây dao yếm dài 40,7cm, cán bằng gỗ màu đen nâu dài 12,2cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 28,5cm, lưỡi bầu sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 35,5cm, cán bằng kim loại màu đen dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu đen, dài 25cm, lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 36,5 cm, cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu, dài 24cm, lưỡi sắc nhọn bị mẻ một vết dài 2,2cm, đầu nhọn; do chưa có căn cứ xác định liên quan đến vụ án.

[8] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận con dao mà bị cáo dùng gây thương tích cho anh V là con dao dài khoảng 30 cm, mũi bằng, lưỡi bằng kim loại đẹp sắc, bị cáo lấy trong số dao sẵn có của gia đình tại nhà bếp, không phải là một trong số 03 con dao mà cơ quan điều tra thu giữ và cho bị hại nhận dạng, tại phiên tòa bị hại Phạm Thanh V cho rằng không nhớ chính xác bị cáo chém bằng dao nào vì lúc đó xảy ra quá nhanh, và biên bản nhận dạng hung khí cũng chỉ xác định tương đồng với con dao mà bị cáo đã gây thương tích.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị S là mẹ bị cáo Nguyễn Hoài T trình bày con dao

mà bị cáo T dùng để gây thương tích cho bị hại đã bị mất, nên Cơ quan tiến hành tố tụng không tiến hành thu giữ được.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.838.375 đồng án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hoài T 05 (năm) tù**, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài T bồi thường cho bị hại Phạm Thanh V các khoản tiền chi phí điều trị thương tích, tiền thuê xe, tiền tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập với số tiền tổng cộng là 43.767.506 đồng, bị cáo đã bồi thường cho anh V số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho anh Phạm Thanh V số tiền còn lại là 36.767.506 đồng (Ba mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm lẻ sáu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Nguyễn Văn C: 01 (Một) cây dao yếm dài 40,7cm, cán bằng gỗ màu đen nâu dài 12,2cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 28,5cm, lưỡi bầu sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 35,5cm, cán bằng kim loại màu đen dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu đen, dài 25cm, lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 (Một) cây dao yếm dài 36,5 cm, cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu, dài 24cm, lưỡi sắc nhọn bị mẻ một vết dài 2,2cm, đầu nhọn.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSTH ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoài T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.838.375 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi tám nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng) án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo